

Số: 52/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 07 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHÓA XIX
KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Xét Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo nghị quyết Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2024; các Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 264/BC-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2023 của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Năm 2024 là năm tăng tốc bứt phá để hoàn thành thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng các ngành dịch vụ, công nghiệp - xây dựng, giảm dần tỷ trọng ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản; tăng cường huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đô thị động lực, công nghệ thông tin theo hướng đồng bộ, hiện đại; tập trung phát triển mạnh du lịch và các ngành dịch vụ; tiếp tục phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, giá trị gia tăng cao gắn với xây dựng nông thôn mới. Phát triển kinh tế đồng bộ với phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, đảm bảo an sinh xã hội. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Chú trọng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố quốc phòng, an ninh; chủ động hội nhập quốc tế, phát triển nhanh và bền vững.

Điều 2. Chỉ tiêu chủ yếu

(1). Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh GRDP (*giá so sánh 2010*) tăng 9% so với năm 2023.

(2). GRDP bình quân đầu người đạt trên 60 triệu đồng/người/năm.

(3). Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ tăng 8,5%.

(4). Giá trị sản xuất công nghiệp (*giá so sánh 2010*) tăng 16%.

(5). Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản (*giá so sánh 2010*) tăng 4,7% so với năm 2023; sản lượng lương thực đạt trên 34 vạn tấn.

(6). Trồng mới 10.100 ha rừng tập trung.

(7). Duy trì và giữ vững chất lượng các tiêu chí của 74 xã đạt chuẩn nông thôn mới và có thêm 12 xã hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới¹.

(8). Thu hút 2.750 nghìn lượt khách du lịch, doanh thu xã hội về du lịch đạt 3.600 tỷ đồng.

(9). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đạt 35.000 tỷ đồng.

(10). Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt trên 3.860 tỷ đồng².

(11). Tỷ lệ đô thị hóa 26%.

(12). Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học; 100% xã, phường, thị trấn giữ vững phổ cập các bậc học. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia các bậc học: Mầm non 56,9%, tiểu học 78,2%, trung học cơ sở 74,7%, trung học phổ thông 34,3%.

(13). Có 91% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 89% số thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa; 95,1% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

(14). Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) 20,8%; 98,6% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã; Số giường bệnh/10.000 dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 43,4 giường; có 9,7 bác sỹ/10.000 dân; 95,9% người dân có thẻ bảo hiểm y tế.

(15). Số lao động được tạo việc làm 22.550 người; tỷ lệ lao động qua đào tạo 69,5%, trong đó có bằng, chứng chỉ đạt 28,0%; tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội 31,0%.

(16). Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm >3%.

(17). Tỷ lệ che phủ của rừng đạt trên 65%; có 98,8% dân cư thành thị được cung cấp nước sạch, 97,0% dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% chất thải nguy hại, chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; 95,5% chất thải rắn thông thường được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

(18). Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 99,9%.

¹ Gồm: xã Đà Vị, huyện Na Hang; xã Trung Hà, huyện Chiêm Hóa; các xã: Yên Thuận, Yên Lâm, Bằng Cốc, huyện Hàm Yên; xã Lang Quán, huyện Yên Sơn; các xã: Quyết Thắng, Đông Lợi, Đông Thọ, Vân Sơn, Hợp Hòa, Minh Thanh, huyện Sơn Dương.

² Trong đó: thu nội địa 3.800 tỷ đồng, thu từ xuất nhập khẩu 62 tỷ đồng.

(19). Hoàn thành xây dựng 45 cầu trên đường giao thông nông thôn và thực hiện bê tông hoá 192,1 km đường giao thông nông thôn (*đường nội đồng 128,2 km; đường thôn 63,9 km*).

(20). Phân đầu thứ hạng trên bảng xếp hạng chỉ số Chuyển đổi số của tỉnh Tuyên Quang xếp thứ 35 của cả nước.

Điều 3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương Đảng khóa XIII. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các thông báo kết luận của Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ tại các buổi làm việc với tỉnh; nghị quyết Hội nghị đánh giá giữa nhiệm kỳ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVII; Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

2. Triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục tập trung thực hiện phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm đồng bộ, có tính kết nối cao. Tập trung chỉ đạo quyết liệt các giải pháp thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024 ngay từ đầu năm. Khai thác, sử dụng có hiệu quả Đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai; đường trục phát triển đô thị từ thành phố Tuyên Quang đi trung tâm huyện Yên Sơn, cầu Xuân Vân, cầu Bạch Xa, ... Tập trung thực hiện đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm như: Dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh, Trường Trung học phổ thông Chuyên, đặc biệt là dự án Đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) - đoạn qua tỉnh Tuyên Quang, các trục phát triển của huyện Sơn Dương, huyện Yên Sơn, huyện Hàm Yên... góp phần đẩy mạnh liên kết vùng, thúc đẩy kinh tế của tỉnh phát triển nhanh, bền vững. Tiếp tục triển khai Đề án bê tông hóa đường giao thông nông thôn và xây dựng cầu trên đường giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025; cải tạo, nâng cấp, sửa chữa và chỉnh trang các tuyến đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện.

Tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị, phát triển đô thị và đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa. Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch vùng huyện và các đồ án quy hoạch chung đô thị mới trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn. Tập trung thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tạo chuyển biến thực chất công tác chuyển đổi số trên các lĩnh vực, ưu tiên đầu tư hạ tầng, nền tảng số, phát triển kinh tế số và xã hội số; xây dựng các nền tảng dùng chung; hoàn thành xây dựng, đưa vào sử dụng hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh (IOC).

3. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, gắn với công nghiệp chế biến theo hình thức liên kết chuỗi giá trị bền vững. Chú trọng xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, phát triển, nâng cao hơn nữa chất lượng, mẫu mã sản phẩm OCOP. Nâng cao năng suất, giá trị rừng trồng;

mở rộng diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC), tiếp tục thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư chế biến sản phẩm gỗ rừng trồng. Triển khai thực hiện “*Đề án xây dựng Tuyên Quang trở thành Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất và chế biến gỗ*”. Đẩy mạnh các giải pháp thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phấn đấu năm 2024 có thêm 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 05 xã đạt nông thôn mới nâng cao, 02 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu; huy động, lồng ghép các nguồn lực xây dựng huyện Hàm Yên và huyện Sơn Dương đạt chuẩn nông thôn mới đúng tiến độ; củng cố, duy trì và giữ vững tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.

4. Phát huy tiềm năng, lợi thế đẩy nhanh tiến độ thực hiện mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Tập trung xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng, hấp dẫn, thu hút du khách, đủ tiêu chuẩn là thương hiệu du lịch của khu vực, quốc gia và quốc tế: Xây dựng Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, huyện Sơn Dương thành trung tâm giáo dục lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch cả nước, cơ bản đáp ứng các tiêu chí Khu du lịch quốc gia; Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm là Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp, đạt tiêu chuẩn quốc tế; Khu du lịch sinh thái Na Hang - Lâm Bình là trung tâm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch khám phá có thương hiệu cấp quốc gia. Thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới tổ chức Lễ hội Thành Tuyên, giai đoạn 2023 - 2025; Đề án phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Gắn kết chặt chẽ việc phát triển du lịch với bảo tồn và phát huy các giá trị tài nguyên thiên nhiên, di sản văn hóa, lịch sử và bản sắc văn hóa các dân tộc. Phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, thương mại, viễn thông, khoa học công nghệ, giáo dục, y tế, bảo hiểm... theo hướng hiện đại phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tập trung phát triển bền vững công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản, dược liệu, vật liệu xây dựng, điện tử, sản xuất năng lượng sạch. Thu hút các nhà đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ cao và bảo vệ môi trường, sản xuất các sản phẩm kỹ thuật tiên tiến, dựa vào công nghệ mới, giá trị gia tăng cao. Chủ động, nỗ lực giải quyết các điểm nghẽn, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án công nghiệp đã được chấp thuận chủ trương đầu tư; tập trung thực hiện quy hoạch và thành lập mới các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh để sớm đi vào khai thác và vận hành sử dụng.

6. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang để bảo đảm kịp thời, hiệu quả trong việc tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính. Khuyến khích thành lập, phát triển doanh nghiệp mới; củng cố, đổi mới kinh tế tập thể, hợp tác xã. Đẩy mạnh quan hệ hợp tác với các địa phương nước ngoài đã có quan hệ hợp tác với tỉnh, nhất là trong lĩnh vực thương mại, du lịch, văn hóa, giáo dục, lao động; tích cực tìm kiếm các đối tác mới có tiềm năng, phù hợp với tỉnh. Tăng cường tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, góp phần thu hút đầu tư, sự ủng hộ của các đối tác nước ngoài.

7. Thực hiện tốt các giải pháp phát triển nguồn thu và chống thất thu ngân sách Nhà nước. Tổ chức điều hành, chấp hành và quản lý chi ngân sách địa phương theo dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách Nhà nước; cơ cấu lại chi ngân sách Nhà nước theo hướng giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, dành nguồn lực đầu tư cho các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm, các chương trình, dự án trọng điểm, các nhiệm vụ an sinh xã hội; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện tốt nhiệm vụ an sinh xã hội; tăng cường quản lý thị trường, giá cả, kiểm soát lạm phát. Thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và Đề án quản lý, sử dụng tài sản công của tỉnh giai đoạn 2023-2025 và định hướng đến năm 2030.

Triển khai hiệu quả các chính sách về tín dụng; nâng cao chất lượng hoạt động của các ngân hàng trên địa bàn tỉnh; tập trung nguồn vốn tín dụng và chủ động giải quyết các thủ tục hành chính trong việc cho vay các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, ưu tiên đối với sản xuất nông nghiệp, nông thôn, phát triển công nghiệp, xây dựng nông thôn mới...

8. Quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu giai đoạn 2021-2025; Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư, bảo đảm nguồn cung và kiểm soát giá nguyên vật liệu san lấp cho các dự án trọng điểm. Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất; kiểm tra, rà soát việc tuân thủ các thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai, không để tình trạng chậm trễ gây khó khăn cho người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính. Triển khai có hiệu quả dự án xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh. Quản lý chặt chẽ việc khai thác sử dụng nguồn tài nguyên nước; bảo vệ an ninh nguồn nước. Chú trọng thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; chủ động giám sát, ứng phó với biến đổi khí hậu. Thực hiện tốt công tác quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải.

Thực hiện hiệu quả Chương trình ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025; chỉ đạo thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo hướng tăng tính ứng dụng, hiệu quả, phù hợp thực tiễn; chú trọng ứng dụng, nhân rộng kết quả thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

9. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; duy trì và từng bước nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học, vận động trẻ đến lớp đúng độ tuổi; tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng, nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia, ưu tiên hỗ trợ giáo dục mầm non vùng khó khăn; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, quan tâm phát triển giáo dục ngoài công lập; rà soát, sắp xếp trường, điểm trường, lớp học, cơ sở vật chất trường, lớp học; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, quản lý, giáo viên; khắc phục tình

trạng thiếu giáo viên. Triển khai thực hiện phân cấp mua sắm trang thiết bị dạy học cho UBND các huyện, thành phố đáp ứng kịp thời yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục tại các cấp học trên địa bàn tỉnh.

10. Triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực ngành y tế tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Nâng cao năng lực dự báo, giám sát và phát hiện sớm, khống chế kịp thời, có hiệu quả các dịch bệnh, các sự kiện khẩn cấp về y tế cộng đồng. Tăng cường đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng và trang thiết bị y tế; đảm bảo đủ cung ứng kịp thời thuốc, vật tư y tế đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của Nhân dân. Thực hiện có hiệu quả Chương trình tiêm chủng mở rộng. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.

11. Thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Tuyên Quang đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện, bền vững;... Quan tâm bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành lập Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Khu bảo tồn thiên nhiên Na Hang - Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang, gắn với phát triển du lịch đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục triển khai thực hiện Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Khu di tích quốc gia đặc biệt Tân Trào; tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Địa điểm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, huyện Chiêm Hóa; di tích lịch sử quốc gia Làng Ngòi - Đá Bàn, xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn. Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch. Quản lý chặt chẽ, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa; huy động nguồn lực đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa. Phát triển phong trào thể dục, thể thao, nhất là thể thao quần chúng, thể thao trong trường học; quan tâm đầu tư các môn thể thao trọng điểm, thể mạnh của tỉnh sẵn sàng tham dự giải thể thao khu vực và toàn quốc.

12. Thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục nghề nghiệp - việc làm giai đoạn 2021-2025; Chương trình hành động thực hiện công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2022-2025; Đề án giảm nghèo bền vững gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường lao động; triển khai các đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm cho người lao động; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, các chương trình, dự án của tỉnh và thị trường lao động trong nước và nước ngoài; chuẩn bị nguồn nhân lực cho chuyển đổi số để phát triển kinh tế số, chính quyền số và xã hội số. Tiếp tục xây dựng Trường Đại học Tân Trào thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh và các tỉnh khu vực Đông Bắc; xây dựng Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang thành trường trọng điểm đào tạo công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề cao của tỉnh.

13. Tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tiếp tục sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bên trong các cơ

quan, đơn vị đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế; xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo hướng dẫn của các Bộ, ngành quản lý lĩnh vực để làm căn cứ tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức, viên chức. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đảm bảo chủ động, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024.

Chú trọng thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản có nội dung không phù hợp. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; đẩy mạnh truyền thông chính sách pháp luật từ khâu xây dựng dự thảo để tạo sự đồng thuận xã hội. Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp.

14. Triển khai hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án về công tác dân tộc. Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật và các quy định của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cho các chức sắc, chức việc và tín đồ của các tôn giáo; nắm bắt thông tin, tình hình đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số; kịp thời ngăn chặn di dân tự do, các hoạt động tôn giáo trái pháp luật; quản lý hoạt động của các tổ chức tôn giáo theo đúng quy định.

Thực hiện hiệu quả các giải pháp bảo đảm mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, các chính sách đối với các đối tượng yếu thế, trợ giúp xã hội. Chú trọng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Tập trung thực hiện Đề án đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn nhà ở xã hội đến năm 2030.

15. Triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng lực lượng Quân đội, Công an; gắn kết chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh. Thực hiện tốt các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2024. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân và nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo kế hoạch. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị vùng đồng bào dân tộc thiểu số có nhiều khó khăn trên địa bàn huyện Hàm Yên, Yên Sơn. Đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, bảo đảm giữ vững an ninh trật tự trên tất cả các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực dân tộc, tôn giáo, an ninh nông thôn, an ninh kinh tế, an ninh mạng, không để bị động, bất ngờ; phòng, chống hiệu quả tội phạm, vi phạm pháp luật và các loại tệ nạn xã hội, giữ vững cuộc sống bình yên cho Nhân dân. Làm tốt công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để các vụ việc tồn đọng, kéo dài. Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và xử lý sau thanh tra; thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xử lý các vi phạm.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng quy định của pháp luật.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tích cực tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết và động viên Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đoàn kết, thi đua lao động, sản xuất, công tác, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024 của tỉnh Tuyên Quang.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tuyên Quang;
- Trang thông tin Điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT (Nam).

Lê Thị Kim Dung